

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 06/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Xuân Hành, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

2, Ông Văn Anh Trinh, Cán bộ hưu trí xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/HSST, ngày 13/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022; đối với các bị cáo:

1. Hoàng Thanh Đ, sinh ngày 17/8/1996; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Xuân T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; có vợ Lê Thị T, sinh năm 1996; có 01 con, sinh năm 2018; nhân thân: Ngày 27/6/2021 có hành vi “Trộm cắp tài sản” tại thôn Phú Vinh, xã Duy Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình; ngày 05/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: ngày 04/01/2021 bị Công an xã Duy Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã nộp phạt); tiền án, Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021, hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn H, sinh ngày 02/10/1993; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973; có vợ Ngô Thị Hoài N, sinh năm 1997; có 01 con, sinh năm 2017; nhân thân: Năm 2014 bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; ngày 10/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”; tiền sự: ngày 04/01/2021 bị Công an xã Duy Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã nộp phạt); tiền án, Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021, hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tỉnh Quảng Bình; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn Q, sinh ngày 18/10/2003; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q; khi phạm tội Trần Văn Q mới 17 tuổi 9 tháng 26 ngày; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Trần Văn P, sinh năm 1977 và con bà Trần Thị C, sinh năm 1983; nhân thân: ngày 20/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền án: Ngày 04/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cướp tài sản”; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2021 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn Q:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q (mẹ của bị cáo), có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Phạm Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện Q, tỉnh Q, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Q, vắng mặt.

3. Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Q, tỉnh Q, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị T, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 24/8/2021, Trần Văn Q (sinh năm 2003, ở thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Q) cùng với Hoàng Mạnh C (sinh năm 2003 ở thôn P, xã D, huyện Q, tỉnh Q) ngồi chơi tại bến đò thôn T, xã D. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, Hoàng Thanh Đ, sinh năm 1996 ở thôn Trung Q, xã D đến rủ Q và C đi một vòng xem có nhà ai sơ hở thì vào lấy trộm tài sản, Q và C đồng ý. Đạp đi bộ, còn Q dung xe đạp nhãn hiệu BIKE-STRONGGER màu đỏ chở C đi. Khi cả 3 đi đến ngã tư giữa thôn T và thôn P của xã D thì Đ nói với Q và C “Đứng đó chờ, tau đi vô đây tí” Q và C đứng lại để canh chừng còn Đạp đi vào nhà chị Phạm Thị T, sinh năm 1973 ở thôn P, xã D để trộm cắp tài sản. Thấy cổng chính cửa nhà không đóng nên Đạp đi vào gian nhà chính lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đậm đang để trên bàn rồi nhanh chóng chạy ra ngoài. Sau khi lấy trộm được điện thoại Đ đến chỗ Q và C đang đứng, nói là đã trộm được 01 điện thoại di động cảm ứng. Rồi cả ba quay lại bến đò T, bàn bạc ngày mai đem đi bán chiếc điện thoại vừa trộm được lấy tiền chia nhau.

Ngày 25/8/2021 Công an xã Duy Ninh đã tiến hành điều tra, Hoàng Thanh Đ, Trần Văn Q, Hoàng Mạnh C đã khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp lại tài sản đã trộm cắp.

Quá trình điều tra Trần Văn Q còn khai nhận thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 01/8/2021 Trần Văn cùng với Trần Văn H, sinh năm 1993 ở T, D đi bắt ốc ở ruộng thuộc khu vực xã D và H, đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, Q và H trên đường đi về nhà, Q nói “chừ có xe đạp mà đạp về cho khỏe”, H nói “để coi xung quanh có xe đạp của ai không để lấy đạp lên” Q và H đi thêm một đoạn nữa khi đến nhà chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 ở H, H thì thấy có 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER màu đỏ đen để trước sân nhà, H nói “đứng đó để anh vô lấy cho” Q đồng ý, H đi vào sân dắt chiếc xe đạp ra rồi đạp chở Q về nhà H, sau đó Q đi bộ về nhà còn xe đạp để lại nhà H.

Ngoài ra Hoàng Thanh Đ còn khai nhận thực hiện 01 vụ trộm cắp khác:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/9/2021 Hoàng Thanh Đ điều khiển xe mô tô BKS: 73G1-146.56 đi trên đường thuộc thôn H, H thì Đ nhìn thấy bên đường có 06 con ngỗng không có ai coi giữ, Đ dừng xe sát bên đường, ép và bắt được 02 (hai) con ngỗng, sau đó Nguyễn Văn M ở thôn H, H phát hiện, hô hoán và giữ Đ lại rồi trình báo Công an xã Hàm Ninh lập biên bản, 02 con ngỗng đó là tài sản của anh Phạm Ngọc L ở H, H.

Ngày 01/9/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh đã định giá và kết luận: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đậm đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 (một) xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER màu đỏ đen đã qua sử dụng trị giá 800.000 đồng.

Ngày 04/10/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Ninh đã định giá và kết luận: 02 (một) con Ngỗng (lông màu nâu, một con nặng 3,0kg, một con nặng 4,5kg) có trị giá 750.000 đồng.

Về vật chứng:

Ngày 27/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đậm; 01 (một) xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER màu đỏ đen.

Ngày 16/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định tạm giữ: 01 (một) xe mô tô BKS: 73G1-146.56 nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen; 02 (hai) con ngỗng có lông màu nâu, một con nặng 3,0kg, một con nặng 4,5kg.

Ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đậm cho chị Phạm Thị T là chủ sở hữu; trả lại 01 (một) xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER màu đỏ đen cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu; trả lại 01 (một) xe mô tô BKS: 73G1-146.56 nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen cho chị Lê Thị Thùy là chủ sở hữu; trả lại 02 (hai) con Ngỗng có lông màu nâu, một con nặng 3,0kg, một con nặng 4,5kg cho anh Phạm Ngọc L là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Ngọc L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm; người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS, ngày 11/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Hoàng Thanh Đ 12 đến 18 tháng tù; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 đến 12 tháng tù; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điều 91, 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt Trần Văn Q 09 đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H, Trần Văn Q khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo đều khai do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên rủ nhau trộm cắp tài sản. Ngày 24/8/2021, tại nhà chị Phạm Thị Th ở thôn Phú N, xã D, huyện Q, bị cáo Trần Văn Q và Hoàng Thanh Đ đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu xanh đậm với giá trị là 1.500.000 đồng; ngày 01/8/2021, tại nhà chị Nguyễn Thị T ở thôn H, xã H, huyện Q, bị cáo Trần Văn Q và Trần Văn H đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER màu đỏ đen với giá trị là 800.000 đồng; ngày 13/9/2021, tại thôn H, xã H, huyện Q, bị cáo Hoàng Thanh Đ đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản 02 (hai) con ngỗng có lông màu nâu, một con nặng 3,0kg, một con nặng 4,5kg của anh Phạm Ngọc L với giá trị là 750.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H, Trần Văn Q đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài

sản. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Trần Văn Q bị kết án về tội cướp tài sản. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hoàng Thanh Đ xúi dục Trần Văn Q người chưa đủ 18 tuổi phạm tội thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, tổ chức chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức; nên vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng do không có nghề nghiệp ổn định, lười biếng lao động chân chính, muốn nhanh chóng kiếm tiền, nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân; đối với Hoàng Thanh Đ: Năm 2014 bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; ngày 04/01/2021 bị Công an xã Duy Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 10/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đối với Trần Văn H: Năm 2014 bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng"; ngày 04/01/2021 bị Công an xã Duy Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 10/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đối với Trần Văn Q: Ngày 20/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố đồng Hới xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", do đó các bị cáo đều có nhân thân xấu. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo, cần cách ly các bị cáo một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, tài sản được trả lại cho chủ sở hữu. Vì vậy, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; đồng thời áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ

luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn Q; để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, bị cáo Trần Văn Q phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, Hoàng Mạnh C cùng Hoàng Thanh Đ, Trần Văn Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 24/8/2021, tuy nhiên Hoàng Mạnh C chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe đạp nhãn hiệu VH BIKE-STRONGGER mà Trần Văn Q sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 24/8/2021 là tài sản mà Trần Văn Quang và Trần Văn H trộm cắp của chị Nguyễn Thị T, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe mô tô BKS: 73G1-146.56 nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen là xe của chị Lê Thị Thùy, là vợ của Đạt. Chị Lê Thị T không biết việc Đạt lấy xe mô tô để sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không phạm tội, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, Cơ quan chức năng đã thu giữ, xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về dân sự: Bị hại chị Phạm Thị T, chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Ngọc L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 104, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H, Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 104 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh Đ 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 33/2021/HSST ngày 05/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, buộc bị

cáo Hoàng Thanh Đ phải chấp hành hình phạt chung là 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 28/10/2021.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 104, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 04/2022/HSST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, buộc bị cáo Trần Văn Q phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/10/2021.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn Q 45 (Bốn lăm) ngày để đảm bảo thi hành án (có Quyết định riêng).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Thanh Đ, Trần Văn H, Trần Văn Q mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/4/2022); bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Đội ĐT-TH CA huyện Quảng Ninh;
- Người TGTT khác;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

